

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của người khởi kiện bà Ngô Thị Lệ D.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 29 tháng 3 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của người khởi kiện bà Ngô Thị Lệ D

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 4 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. *Người khởi kiện:* Bà Ngô Thị Lệ D, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Ấp 6, xã A, huyện Đ, tỉnh Long An.

2. *Người bị kiện:* Ông Phạm Tấn L, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Ấp 6, xã A, huyện Đ, tỉnh Long An.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 4 năm 2022 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 4 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Thị Lệ D và ông Phạm Tấn L thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Ngô Thị Lệ D và ông Phạm Tấn L có 02 con chung tên Phạm Nguyên Yến Như, sinh ngày 26/10/2019, Phạm Nguyên Yến Nhi sinh ngày 13/7/2021, hiện 02 con chung đang sống với bà D. Sau khi ly hôn, bà D và ông L

thống nhất thỏa thuận, bà D là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Nguyên Yên Như và Phạm Nguyên Yên Nhi. Ông Phạm Tấn L cấp dưỡng mỗi người con một tháng 3.000.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng bắt đầu tính từ ngày 01/5/2022.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền trên hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại Khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Ngô Thị Lệ D và ông Phạm Tấn L xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: không có.

3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Đ;
- THADS huyện Đ;
- Cơ quan đã thực hiện đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Hải Âu**